

CẠNH TRANH GIỮA CÁC TRUNG GIAN THANH TOÁN GÓP PHẦN THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VIỆT NAM

Nguyễn Thành Long¹, Nguyễn Hà My¹, Nguyễn Thị Kim Ngân¹, Phạm Mai Lan¹
Email: ntlong5@hou.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 30/09/2025

Ngày phản biện đánh giá: 30/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 17/11/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.967

Tóm tắt: Thị trường dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trong những năm gần đây có sự phát triển mạnh mẽ. Sự chuyển động đó bên cạnh sự đầu tư lớn và chiến lược kinh doanh của các Ngân hàng thương mại trong phát triển dịch vụ thanh toán số, thì còn có sự tham gia mạnh mẽ của các Công ty trung gian thanh toán (TGTT), đó là các Ví điện tử, cổng thanh toán, Mobile Money. Sự cạnh tranh và hợp tác giữa các chủ thể trên thị trường dịch vụ thanh toán góp phần phát triển nền kinh tế số Việt Nam. Tuy nhiên, trong xu hướng đang có sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, để tiếp tục đẩy mạnh phát triển thanh toán điện tử trong nền kinh tế nói chung, hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT nói riêng, thì cần phải khẩn trương hoàn thiện môi trường phát lý, nâng cao chất lượng hoạt động của các Công ty TGTT. Đặc biệt là cần nâng cao hiệu quả công tác phối hợp phòng, chống tội phạm, đảm bảo công tác an ninh, an toàn hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT. Bài viết tập trung vào làm tính cấp bách đó và khuyến nghị giải pháp có liên quan.

Từ khóa: ví điện tử, trung gian thanh toán, kinh tế số, thanh toán số

I. Đặt vấn đề

Trung gian thanh toán là một loại hình công ty chuyên cung cấp dịch vụ thanh toán, chủ yếu là các ví điện tử, đang phát triển mạnh ở Việt Nam trong những năm gần đây. Ví điện tử hay tài khoản online là một phương tiện hỗ trợ người dùng thực hiện các thanh toán, giao dịch trực tuyến. Ngoài tính năng chính là thanh toán, một số ví điện tử còn hỗ trợ mua sắm trực tuyến, nạp tiền điện thoại, gửi

tiết kiệm,... Để sử dụng ví điện tử, bạn chỉ cần liên kết tài khoản chính, nạp tiền vào ví và thực hiện giao dịch. (VNBA, 2025)

Đứng đầu danh sách 5 ví điện tử lớn nhất Việt Nam là Momo, chính thức ra mắt người sử dụng vào tháng 6/2014 do Công ty Cổ phần Dịch vụ Di động Trực tuyến (M_Service). Tính đến nay, Momo đã thu hút hơn 10 triệu khách hàng. (VNBA, 2025)

Zalo Pay được phát triển bởi tập đoàn ZION, đơn vị đã phát triển thành

¹ Khoa Kinh tế - Trường Đại học Mở Hà Nội

công phần mềm chat Zalo. Zalo Pay cũng là một ví điện tử phổ thông được người Việt Nam ưa chuộng, chính thức phát hành vào năm 2018. (VNBA, 2025)

Viettel Pay là ứng dụng thanh toán trực tuyến được phát triển bởi Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel). Chính thức hoạt động từ năm 2017, Viettel Pay đã trở thành một trong những ví điện tử phổ biến nhất ở thời điểm hiện tại thu hút được gần 10 triệu khách hàng. (Nguyen & Pham, 2021).

Shopee Pay là một loại ví điện tử thuộc hệ sinh thái của tập đoàn SEA (Singapore), tiền thân là Airpay, chính thức hoạt động từ năm 2015. Tại thị trường Việt Nam, Shopee Pay đã liên kết với các đơn vị lớn như Shopee, Now Delivery, Garena, Ocha,... (Nguyen & Pham, 2021).

Ví điện tử Ngân Lượng chuyên cung cấp các dịch vụ thanh toán, giao dịch trực tuyến cho sàn thương mại điện tử, đối với cả người mua lẫn người bán. Ví Ngân Lượng chính thức hoạt động vào năm 2009, được phát triển bởi Nexttech Group (tiền thân là PeaceSoft Group). (Nguyen & Pham, 2021).

Từ những vấn đề nêu trên, việc tập trung nghiên cứu về cạnh tranh của các trung gian thanh toán thúc đẩy kinh tế số Việt Nam hiện nay có ý nghĩa hết sức thiết thực và có tính cấp bách hiện nay.

II. Cơ sở lý luận về cạnh tranh của các trung gian thanh toán góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số Việt Nam

2.1. Khái niệm liên quan

Theo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2020b), trung gian thanh toán là các tổ chức không phải ngân hàng nhưng được cấp phép cung ứng dịch vụ thanh

toán như ví điện tử, cổng thanh toán, dịch vụ chuyển tiền điện tử và hỗ trợ thu hộ/chi hộ. Các tổ chức này đóng vai trò kết nối giữa khách hàng, doanh nghiệp và ngân hàng, qua đó thúc đẩy giao dịch điện tử và tài chính số.

Cạnh tranh là quá trình các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế sử dụng nguồn lực, công nghệ và chiến lược để giành thị phần, khách hàng và lợi thế trên thị trường (Porter, 1980). Trong lĩnh vực trung gian thanh toán, cạnh tranh thể hiện qua sự đa dạng sản phẩm, chất lượng dịch vụ, chi phí giao dịch, cũng như năng lực đổi mới sáng tạo.

Kinh tế số là nền kinh tế vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu, công nghệ số và các nền tảng trực tuyến, bao gồm các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ được số hóa (OECD, 2020). Thanh toán số được coi là hạ tầng quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của kinh tế số.

Trung gian thanh toán: Là các tổ chức không phải ngân hàng nhưng được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cấp phép cung ứng dịch vụ thanh toán (ví điện tử, cổng thanh toán, dịch vụ chuyển tiền, hỗ trợ thu hộ/chi hộ...), kết nối giữa người tiêu dùng, doanh nghiệp và ngân hàng.

Cạnh tranh của các trung gian thanh toán: Là quá trình các trung gian thanh toán trên thị trường sử dụng chiến lược, sản phẩm, dịch vụ và công nghệ để giành lợi thế, khách hàng và thị phần về thanh toán điện tử.

Kinh tế số: Là nền kinh tế vận hành dựa trên dữ liệu, công nghệ số, mạng internet và các nền tảng số để tạo ra sản phẩm, dịch vụ và giá trị gia tăng.

2.2. Đặc điểm cạnh tranh của các trung gian thanh toán

Một là, dựa trên công nghệ: Năng lực hạ tầng, tốc độ xử lý giao dịch, khả năng tích hợp đa dịch vụ.

Hai là, đa dạng hóa sản phẩm: Tích hợp ví điện tử, thanh toán QR code, thanh toán không tiếp xúc (contactless), liên kết thẻ, BNPL (Buy Now Pay Later)...

Ba là, chi phí và tiện ích: Mức phí thấp, khuyến mãi, dịch vụ gia tăng (loyalty points, cashback).

Bốn là, uy tín và độ tin cậy: an toàn bảo mật, phòng chống rủi ro, tuân thủ pháp lý.

Năm là, khả năng mở rộng hệ sinh thái: Liên kết thương mại điện tử, dịch vụ công, y tế, giáo dục, ngân hàng số. (Nguyen & Pham, 2021).

2.3. Vai trò cạnh tranh của trung gian thanh toán đối với phát triển kinh tế số

Thứ nhất, thúc đẩy tài chính toàn diện: Giúp mọi đối tượng, kể cả vùng nông thôn, tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử.

Thứ hai, tăng hiệu quả lưu thông tiền tệ: Giảm chi phí giao dịch, hạn chế tiền mặt, thúc đẩy thương mại điện tử và giao dịch trực tuyến.

Thứ ba, kích thích đổi mới sáng tạo: Cạnh tranh buộc các trung gian thanh toán ứng dụng AI, Big Data, Blockchain trong xác thực, quản lý rủi ro và dịch vụ khách hàng.

Thứ tư, tạo môi trường kinh doanh minh bạch: Giao dịch điện tử giúp Nhà nước kiểm soát dòng tiền, chống rửa tiền, tăng thu ngân sách nhà nước.

Thứ năm, gắn kết hệ sinh thái kinh tế số: Thanh toán số là “hạ tầng mềm” thúc

đẩy các lĩnh vực như thương mại điện tử, fintech, logistics, dịch vụ công trực tuyến. (World Bank, 2022).

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến cạnh tranh của trung gian thanh toán

Bao gồm các yếu tố chủ yếu sau đây: i) Khung pháp lý: Quy định của Ngân hàng Nhà nước, chính sách về thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin. ii) Trình độ công nghệ và đổi mới sáng tạo: Ứng dụng AI, Blockchain, điện toán đám mây. iii) Nguồn vốn và quy mô đầu tư: Quyết định năng lực mở rộng hệ sinh thái dịch vụ. iv) Hành vi người tiêu dùng: Xu hướng thanh toán di động, không tiền mặt, thương mại điện tử. v) Sự hợp tác - cạnh tranh với ngân hàng thương mại: Vừa đối tác, vừa đối thủ trong việc cung cấp dịch vụ số. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2020a).

2.5. Tác động đến kinh tế số Việt Nam

Cạnh tranh của các trung gian thanh toán tác động rất rộng lớn đến nền kinh tế nói chung và kinh tế số Việt Nam nói riêng, có thể kể đến những tác động chính đó là, thúc đẩy thương mại điện tử (e-commerce, e-logistics); Mở rộng thanh toán dịch vụ công (thuế, điện, nước, học phí, viện phí); Hỗ trợ SMEs và khởi nghiệp số nhờ chi phí giao dịch thấp; Gia tăng lòng tin xã hội vào giao dịch điện tử, từ đó hình thành văn hóa số. (World Bank, 2022).

III. Phương pháp, vật liệu nghiên cứu

3.1. Phương pháp thống kê mô tả

Thông qua phương pháp này tác giả thống kê số lượng ví điện tử, số lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch; Tỷ lệ tăng trưởng từ năm 2022 - 2025; Tỷ lệ người sử dụng tài khoản ngân hàng, thanh toán QR code...

3.2. Phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp

Đây là phương pháp chủ yếu được tác giả sử dụng trong bài viết như sử dụng nhiều báo cáo thống kê, văn bản pháp lý.

3.3. Phương pháp phân tích, tổng hợp

Tác giả phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của các công ty trung gian thanh toán. Đưa ra các nhận định đánh giá, rút ra kết luận từ nhiều nguồn dữ liệu và quy định pháp luật. Từ đó đề xuất giải pháp, định hướng chính sách.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả

Sự ra đời của các Trung gian thanh toán gắn liền với sự phát triển của công nghệ số, thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng 4.0. Sau một thời gian thí điểm, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chính thức bắt đầu cấp phép cho Công ty Trung gian thanh toán được hoạt động.

Từ 8 công ty TGTT được NHNN cấp giấy phép đến nay NHNN đã cấp giấy phép hoạt động cho tổng cộng 51 Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, đó là các ví điện tử, các công ty cung ứng dịch vụ Mobile Money, cổng thanh toán. Các trung gian thanh toán xử lý 7-8 tỷ giao dịch/năm. Hoạt động của các công ty TGTT được cấp phép đã phát huy vai trò là cầu nối giúp cho việc xử lý giao dịch thanh toán của các Tổ chức tín dụng (TCTD) được diễn ra nhanh hơn, phục vụ được thêm nhiều khách hàng và phân khúc thị trường hơn, từ cửa hàng cà phê, quán ăn sáng, tiệm sửa xe, đến dịch vụ taxi, dịch vụ mua hàng online, thương mại điện tử, đến các dịch vụ có quy mô lớn. (Napas, 2025)

Ước tính tới tháng 6/2025, Việt Nam đã đạt 9,14 triệu tài khoản Mobile-Money,

11.920 điểm kinh doanh được thiết lập, 275.840 đơn vị chấp nhận thanh toán và 129 triệu giao dịch trị giá 4.794 tỷ đồng. (Napas, 2025)

Hiện nay cả nước có 48 tổ chức cung ứng dịch vụ ví điện tử. Tính đến đầu tháng 6/2025, 34 triệu tài khoản ví điện tử đang hoạt động, chiếm 59% trong tổng số 58 triệu ví điện tử đã kích hoạt.

Đặc biệt là các giao dịch sử dụng quét mã QR trên điện thoại thông minh của các chủ tài khoản tại NHTM tăng rất nhanh. Chỉ tính riêng năm 2024, số lượng giao dịch qua QR Code đạt khoảng 183 triệu giao dịch, tăng 170% so với năm 2022. Tổng giá trị giao dịch qua QR Code đạt khoảng 116 nghìn tỷ đồng, tăng 74% so với năm 2022. Giao dịch thanh toán trực tuyến (Ecom) đạt khoảng 210 triệu giao dịch, tăng trưởng 15% so với 2022. Tổng giá trị giao dịch đạt khoảng 150 nghìn tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2025, ước tính thanh toán qua quét mã QR tăng 43% về số lượng giao dịch và 39% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. (Napas, 2025)

Hiện có tới trên 70% người Việt Nam từ độ tuổi trưởng thành trở lên đã có tài khoản tại NHTM. Đối với hoạt động thanh toán thẻ, giá trị giao dịch rút tiền mặt, giao dịch thanh toán cũng giảm mạnh trong 2 năm gần đây do việc sử dụng mã QR thanh toán tiện lợi và phổ cập. (Napas, 2025)

Số lượng khách hàng mở và sử dụng tài khoản thanh toán liên tục tăng qua các năm. Đến nay, toàn hệ thống có hơn 180 triệu tài khoản thanh toán cá nhân. Thanh toán qua Internet, Mobile và phương thức QR Code tăng trưởng nhanh, đến nay đã có 85 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai dịch vụ thanh toán qua Internet và 52 tổ chức thực hiện qua Mobile. Tăng trưởng về số lượng giao dịch thanh toán

qua Internet và Mobile bình quân qua các năm lần lượt đạt mức 46,48%, 90,12%; riêng thanh toán qua QR Code, từ năm

2018 đến nay, tăng trưởng về số lượng giao dịch qua QR Code bình quân năm đạt 471,13%. *VNBA, 2025)*

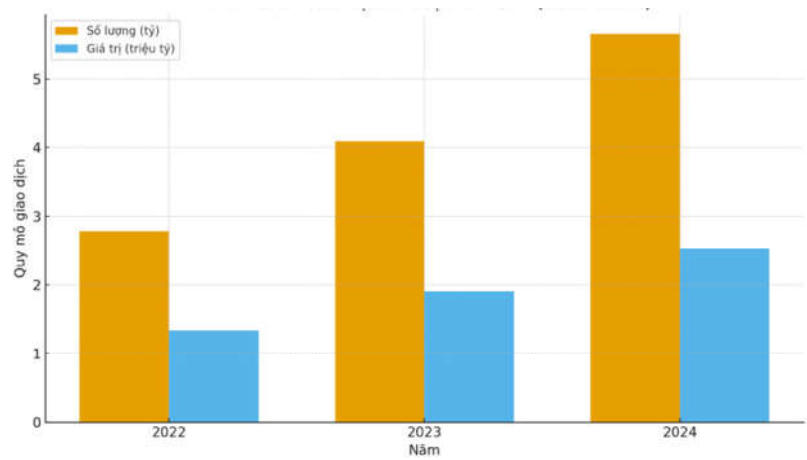
Bảng 1. Số lượng giao dịch Công ty TGMT 2022-2024

Năm	Số lượng giao dịch (tỷ)	Giá trị giao dịch (triệu tỷ đồng)
2020	2,78	1,34
2023	4,09	1,9
2024	5,65	2,52

Nguồn (VNBA, 2025)

Nói riêng về các Tổ chức TGMT tham gia trong thị trường dịch vụ thanh toán. Nếu như trong giai đoạn 2008 - 2018, tốc độ tăng doanh số thanh toán, số lượng giao dịch, số lượng khách hàng của các Công ty TGMT bình quân chỉ đạt 10 - 15% mỗi năm, thì từ năm 2019 đến nay đã tăng gần 50%. Đặc biệt trong 2 năm diễn ra đại dịch Covid 19: năm 2020 - 2021, tốc độ tăng trưởng giao dịch thanh toán đạt trên 50%/năm. Hiện nay

các TCTGMT hầu hết cung cấp đầy đủ các dịch vụ cơ bản như ví điện tử, thu chi hộ, dịch vụ công thanh toán... Trong đó sự tăng trưởng của ví điện tử rất đáng chú ý. Bình quân 1 ví điện tử đang hoạt động phát sinh khoảng 10 giao dịch/tháng, cùng giao dịch là xấp xỉ 4,80 triệu đồng/tháng. Trong 5 tháng đầu năm 2025 số lượng giao dịch tăng tương ứng lần lượt là 39,2% và 35,6% giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2024. *VNBA, 2025)*



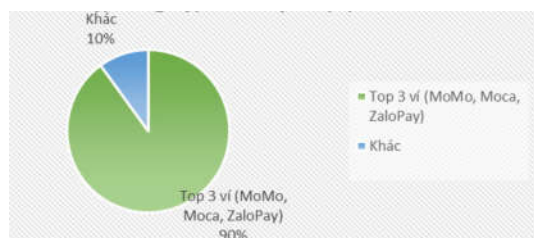
Hình 1. Giao dịch ví điện tử TGMT (2022-2024)

Các ví điện tử được giới trẻ rất ưa chuộng lựa chọn thanh toán, trong khi đó các công thanh toán dịch vụ được các gia đình, các doanh nghiệp sử dụng thường xuyên, còn dịch vụ Mobile Money được sử dụng rất phù hợp, tiện lợi với người dân nông thôn, miền núi.

Cho đến thời điểm hiện nay, gần 90% thị phần thanh toán của các Công ty

TGMT thuộc về 3 ví điện tử, đó là MoMo, Moca và ZaloPay. Hiện nay đang có ba đối thủ cạnh tranh lớn là ShopeePay (AirPay), ViettelPay và VNPT Pay. Tổ chức Robocash Group ước tính đến tháng 7/2024, thị trường dịch vụ thanh toán do các Công ty TGMT sẽ có 50 triệu khách hàng thường xuyên sử dụng, đạt 100 triệu vào tháng 5/2026 và 150 triệu vào tháng

7/2030. Điều đó cho thấy, tiềm năng phát triển của thị trường dịch vụ thanh toán đối với các Công ty TGTТ đang còn rất lớn, đang và sẽ cạnh tranh mạnh mẽ với dịch vụ thanh toán số của các NHTM tại Việt Nam. (VNBA, 2025)



Hình 2. Tập trung thị phần ví điện tử (%)

4.2. Đánh giá và thảo luận

4.2.1. Ưu điểm

Các Công ty TGTТ đã giúp hàng chục triệu khách hàng thực hiện các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) rất thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, tiết kiệm nhân lực và chi phí cho các doanh nghiệp, tổ chức đó. Trên địa bàn cả nước có hàng trăm chợ dịch vụ 4.0, các Trung tâm thương dịch, siêu thị lớn, người bán hàng rong, quán nước vỉa hè người mua và bán thực hiện thanh toán qua các ví điện tử, Mobile Money, mã QR của các NHTM rất tiện lợi, không lo quên ví, mất tiền, tiền lẻ, tiền chẵn, tiền bản và tiền giả, không mất thời gian trả lại tiền và kiểm đếm tiền, nhầm lẫn tiền khi thanh toán.

Người dân đã dần quen với sự hiện diện của các Tổ chức TGTТ qua quảng cáo, thanh toán các dịch vụ hàng ngày. Đặc biệt, bên cạnh các ngân hàng, thanh toán dịch vụ công tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đã được các tổ chức này hỗ trợ rất tốt. Đây là một điển hình về vai trò ngày càng tăng của các Tổ chức TGTТ đối với hoạt động hành chính.

Đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế số, đổi mới và đầu tư công nghệ ngân hàng hiện đại, sự chuyển đổi số

của các doanh nghiệp, của các đơn vị cung ứng dịch vụ công, cơ quan thuế, hải quan, xuất nhập cảnh.

Trong nền kinh tế Việt Nam hình thành hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ số của ngành Ngân hàng, kể các NHTM và Công ty TGTТ với nhiều phương thức thanh toán hiện đại, tiện lợi được kết nối liên thông, tích hợp liên mạch, xuyên suốt với các ngành, lĩnh vực khác. Các dịch vụ trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ thanh toán điện, nước, viễn thông, y tế, giáo dục, hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử, dịch vụ gọi xe, đặt nhà hàng, tour du lịch trên các nền tảng số,... đều đã được đưa lên hoặc kết nối với ứng dụng di động của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ Mobile Money. Từ đó, cho phép người dân, doanh nghiệp giao dịch mua bán, thanh toán an toàn, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí ngay trên ứng dụng, nền tảng số quen thuộc hàng ngày. (VNBA, 2025)

4.2.2. Một số hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được của dịch vụ TGTТ trong thời gian qua, vẫn còn tồn tại những hạn chế.

Một là, việc tuân thủ các quy định pháp luật của một số Tổ chức TGTТ trong quá trình hoạt động còn chưa cao. Nhiều công ty TGTТ chưa thực sự nghiêm túc trong việc tuân thủ các quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 và các văn bản, quy định pháp luật có liên quan.

Hai là, một số Tổ chức TGTТ cung cấp dịch vụ còn chưa đúng các quy định của pháp luật; Công tác nhận biết khách hàng, đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng còn chưa được quan tâm đúng mức. Công tác chăm sóc khách hàng, giải quyết khiếu nại của khách hàng còn chậm, thiếu minh bạch.

Ba là, tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao trong lĩnh vực thanh toán ngày càng diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng, gây ra những rủi ro và hệ lụy đối với dịch vụ TGTN như mất an toàn hệ thống công nghệ thông tin; đánh cắp thông tin khách hàng, lấy cắp tiền trong tài khoản ví điện tử, lợi dụng dịch vụ TGTN cho các hành vi vi phạm pháp luật...Song các Công ty TGTN chưa đầu tư thích đáng cho công nghệ bảo mật, chưa chú trọng đào tạo cán bộ trong lĩnh vực này.

Bốn là, trình độ, năng lực đội ngũ nhân sự tại hầu hết Công ty TGTN còn yếu và thiếu, chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng chăm sóc khách hàng còn yếu. Tại các Công ty TGTN đang có sự thiếu hụt nguồn nhân lực có chuyên môn vững vàng. Việc tuyển dụng nhân sự ngoài việc đáp ứng kiến thức về công nghệ còn cần hiểu biết cả về nghiệp vụ ngân hàng nên đang rất khó khăn. Ngoài ra, đó là vấn đề tối ưu chi phí hoạt động, tránh lãng phí...đang là bài toán đặt ra cho các Công ty TGTN.

Năm là, các Công ty TGTN hoạt động chur đồng đều, chỉ một số ít ví điện tử, chiếm lĩnh tới trên 50% thị phần thanh toán của các Tổ chức TGTN, bên cạnh đó, nhiều Công ty TGTN khác hoạt động kém, thị phần thấp và khó phát triển khách hàng, doanh thu chỉ đủ bù đắp chi phí, lợi nhuận thấp.

Sáu là, môi trường pháp lý chậm được hoàn thiện, hoạt động thanh tra và giám sát chưa hiệu quả, công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng để đảm bảo sự phát triển bền vững các Công ty TGTN và đả bảo quyền lợi khách hàng chưa chặt chẽ.

V. Kết luận và khuyến nghị

5.1. Định hướng tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý cho hoạt động thanh toán số

Hoạt động thanh toán số nói chung, trong đó có hoạt động thanh toán của các

tổ chức trung gian thanh toán cần phải đảm bảo an toàn tài sản cho khách hàng dựa trên quy định pháp lý chặt chẽ và phù hợp. Để hoàn thiện môi trường pháp lý cho thanh toán số, mới đây NHNN đã ban hành Thông tư số 17/2024/TT- NHNN, có hiệu lực từ ngày 1/7/2024. Theo đó, việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán để thực hiện các giao dịch trực tuyến bắt buộc phải thu thập thông tin sinh trắc học của khách hàng. NHNN cũng đang tiếp tục hoàn thiện Thông tư 17 trong năm 2025 theo hướng siết chặt hơn nữa quy định đối với tài khoản tổ chức. Theo đó, các doanh nghiệp buộc phải đến trực tiếp ngân hàng để mở tài khoản, loại bỏ hoàn toàn hình thức mở qua thư hay ủy quyền. Quy định mới cũng sẽ yêu cầu thu thập sinh trắc học cho tất cả cá nhân và tổ chức khi mở tài khoản, nhằm đảm bảo giao dịch đúng chủ thể. Việc xác thực thông tin không còn dựa vào cảm quan mà sẽ bắt buộc áp dụng công nghệ nhận diện chính xác người chuyển tiền. Hiện nay nhiều NHTM Việt Nam vẫn đối chiếu CCCD bằng mắt thường. Tuy nhiên, theo quy định mới của NHNN sẽ ban hành trog thời gian tới, quá trình xác thực phải có sự hỗ trợ của công nghệ để đảm bảo chính xác, tránh phụ thuộc vào cảm nhận cá nhân.

Bên cạnh đó, NHNN sẽ đẩy mạnh việc khuyến khích các TCTD và trung gian thanh toán tích hợp VNeID để đối chiếu và xác thực dữ liệu, từ đó cải thiện trải nghiệm người dùng, đặc biệt trong việc quét NFC. Đối với các tổ chức, doanh nghiệp mới thành lập, quy định mới của NHNN sẽ bổ sung yêu cầu các tài khoản này trong vòng 6 đến 9 tháng đầu hoạt động, khi giao dịch online phải xác thực thông tin giống như cá nhân. Các quy định này chủ yếu nhằm đến hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành DN, không gây ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp lớn. Quy định này nhằm ngăn chặn tình trạng thời gian qua, một

số tổ chức tội phạm đã lợi dụng tài khoản doanh nghiệp để thực hiện hành vi lừa đảo, gây thiệt hại cho người dân.

Một thay đổi quan trọng khác sắp được áp dụng là việc cấm sử dụng Alias - tức tên giao dịch do khách hàng tự đặt (còn gọi là bí danh) cho tài khoản. Bởi vì trong thực tế cho thấy bí danh như “Công ty quốc gia” hay “Global...” rất dễ gây hiểu lầm, khiến người chuyển tiền nhầm lẫn về đối tượng nhận. Do đó, trong thông tư mới, NHNN sẽ không cho phép sử dụng bí danh nữa, bắt buộc phải ghi rõ số tài khoản thực tế khi chuyển tiền.

Ngoài ra, NHNN đang phối hợp cùng Bộ Công an để triển khai danh sách tài khoản có dấu hiệu rủi ro, cung cấp cho các NHTM nhằm cảnh báo sớm nguy cơ lừa đảo. BIDV đã tiên phong thực hiện thí điểm từ ngày 1/4/2025. Chỉ mới sau 2 tháng kể từ khi triển khai, đến hết tháng 5/2025, đã có hơn 100 tỷ đồng được BIDV giữ lại kịp thời, tránh rơi vào tay các đối tượng lừa đảo.

Tiếp theo đó, trong tháng 6 và 7/2025, nhiều NHTM khác cũng triển khai hệ thống cảnh báo này, như: Vietcombank (30/6), VietinBank (4/7), MB (14/7) và Agribank (24/7). Dự kiến toàn ngành ngân hàng sẽ triển khai trong những tháng cuối năm 2025.

Mặc dù đẩy mạnh thu thập thông tin sinh trắc học đối chiếu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, vẫn còn số lượng lớn tài khoản chưa được thu thập. Cụ thể, trong số hơn 200 triệu tài khoản ngân hàng, mới chỉ có hơn 110 triệu tài khoản đã đối chiếu. Số tài khoản còn lại có thể là những tài khoản “chết”, ngủ đông, hoặc tài khoản có mục đích lừa đảo, gian lận. Theo quy định hiện hành, với các tài khoản “ngủ đông” như hiện nay, ngành ngân hàng chưa thể chấm dứt hoạt động. Quy định mới sẽ có hướng dẫn để đóng các tài khoản dạng này.

Thời gian qua ở Việt Nam đã xuất hiện tình trạng một số người cho thuê khuôn mặt xác thực sinh trắc học để thực hiện các hành vi lừa đảo chuyển tiền. Các nhóm tội phạm đã thuê một số người đứng tên tài khoản, khi có giao dịch chuyển tiền cần đến sinh trắc học, người đó sẵn sàng đưa mặt vào để chuyển tiền. Theo đó, quy định mới của pháp luật sẽ đưa ra mức phạt mới. Nếu một người bị phát hiện cho thuê khuôn mặt để thực hiện hình thức lừa đảo như vậy sẽ bị truy tố. Đồng thời nâng mức xử phạt với hành vi này lên rất cao, tối đa lên đến 200 triệu đồng/người.

5.2. Khuyến nghị giải pháp

Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đang được ngành Ngân hàng triển khai đồng bộ. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 52/2024/NĐ-CP quy định về thanh toán không dùng tiền mặt (có hiệu lực từ ngày 1/7/2024). NHNN cũng đã ban hành Quyết định số 810/QĐ-NHNN về Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; NHNN cũng đã ban hành Thông tư 40/2024/TT-NHNN (có hiệu lực từ ngày 17/7/2024) quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán đã ảnh hưởng rất lớn đến các đơn vị cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán; đồng thời Thông tư số 17/2024/TT-NHNN đang có định hướng sửa đổi cụ thể. Từ những nội dung phân tích ở trên, bài viết xin đề xuất một số giải pháp để các TCTGTT phát triển lành mạnh, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Một là, NHNN, khẩn trương tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, ban hành các Thông tư thay thế cho Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, Thông tư 20/2022/TT-NHNN, Thông tư 46/2014/TT-NHNN.

Đây là những văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hoạt động của các TCTGTT nhưng có nhiều điểm không còn phù hợp với thực tế hiện nay cũng như xu hướng phát triển của lĩnh vực này.

Hai là, NHNN cần sớm tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý thật nghiêm và kịp thời các vi phạm hoạt động nghiệp vụ của các Công ty TGTT, để có tác dụng thực sự cảnh báo, chấn chỉnh các tổ chức TGTT nghiêm túc chấp hành các quy định, đảm bảo quyền lợi của khách hàng.

Ba là, NHNN cần chủ động phối hợp với Cục An ninh kinh tế A04, Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) của Bộ Công an khẩn trương kiểm tra giải pháp eKYC (xác thực chủ tài khoản thanh toán bằng sinh trắc học khuôn mặt, mống mắt,...) từ các tổ chức TGTT trong nền kinh tế.

Bốn là, NHNN cần tăng cường phối hợp với các cơ quan và tổ chức liên quan trong công tác phòng, chống tội phạm về hoạt động thanh toán, cũng như ngăn ngừa việc lợi dụng dịch vụ thanh toán, dịch vụ TGTT cho các giao dịch bất hợp pháp, như: đánh bạc, cá độ bóng đá, chơi điện tử ăn tiền bất hợp pháp, tín dụng đen, cho vay nặng lãi qua App, lừa đảo kinh doanh Forex, tiền ảo, sàn thương mại điện tử.... NHNN cũng cần phối hợp với các cơ quan chức năng cập nhật, cảnh báo kịp thời những phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm cho các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức TGTT, khách hàng, người dân để có biện pháp phòng, chống hiệu quả.

Năm là, NHNN cần khẩn trương triển khai phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán” (Hệ thống SIMO) nhằm từng bước phát triển kho dữ liệu tập trung thông tin về các tài khoản thanh toán, ví điện tử có

dấu hiệu nghi ngờ hoặc liên quan đến giao dịch gian lận, bất hợp pháp.

Sáu là, NHNN cũng sớm hoàn thiện và đẩy mạnh khai thác “Hệ thống thu thập thông tin trực tuyến” (Hệ thống ODCS) để kết nối, truy vấn, thu thập, giám sát số dư tài khoản đảm bảo thanh toán của các TCTGTT mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tại các Ngân hàng thương mại.

Bảy là, các đơn vị, Vụ, Cục NHNN cần kịp thời hỗ trợ các đơn vị cung ứng dịch vụ TGTT xử lý những vấn đề còn vướng mắc, khó khăn, nhất là về cơ chế, chính sách. Đồng thời công khai và xử lý nghiêm vi phạm của đơn vị cung ứng dịch vụ TGTT.

Tám là, các đơn vị cung ứng dịch vụ TGTT cần có chiến lược hoạt động phù hợp, đẩy mạnh đầu tư công nghệ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động phòng ngừa rủi ro cho chính mình và cho khách hàng. Trong đó, chú trọng công tác kiểm soát nội bộ, nâng cao năng lực quản trị điều hành, xác định phương hướng hoạt động hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, cần có chiến lược thu hút khách hàng sử dụng dịch vụ của mình trong thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Chính phủ Việt Nam. (2024). *Nghị định số 52/2024/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt*. Truy cập tại <https://vanban.chinhphu.vn> (ngày truy cập 15/1/2025).
- [2]. Công ty Chuyển mạch Tài chính Quốc gia - Napas. (2025). *Báo cáo phân tích dịch vụ ngân hàng số, hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023* [Bản cứng, tài liệu lưu hành nội bộ]. Một số thông tin khác truy cập tại <https://www.napas.com.vn> (ngày truy cập 15/1/2025).
- [3]. Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam - VNBA. (2025). *Báo cáo phát triển dịch vụ*

- ngân hàng điện tử* [Bản cứng, tài liệu lưu hành nội bộ]. Một số thông tin khác truy cập tại <https://www.vnba.org.vn> (ngày truy cập 15/1/2025).
- [4]. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2020b). *Thông tư số 23/2019/TT-NHNN quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán*. Hà Nội.
- [5]. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2024a). *Thông tư 17/2024/TT-NHNN về mở và sử dụng tài khoản thanh toán*. Truy cập tại <https://sbv.gov.vn> (ngày truy cập 15/1/2025).
- [6]. Nguyen, T. H., & Pham, M. T. (2021). Digital payment development in Vietnam: Opportunities and challenges. *Journal of Asian Finance, Economics and Business*, 8(6), 65-74. <https://doi.org/10.13106/jafeb.2021.vol8.no6.0065>
- [7]. OECD. (2020). *Measuring the digital economy*. OECD Publishing.
- [8]. Porter, M. E. (1980). *Competitive strategy: Techniques for analyzing industries and competitors*. Free Press.
- [9]. World Bank. (2022). *The global fintech report 2022*. World Bank.

COMPETITION BETWEEN PAYMENT INTERMEDIARIES CONTRIBUTES TO PROMOTING THE DEVELOPMENT OF VIETNAM'S DIGITAL ECONOMY

Nguyen Thanh Long¹, Nguyen Ha My¹, Nguyen Thi Kim Ngan¹, Pham Mai Lan¹

Abstract: *The market for electronic payment services and non-cash payments in Vietnam has grown strongly in recent years. That movement, in addition to the significant investments and business strategies of commercial banks in developing digital payment services, also includes strong participation from payment intermediaries such as e-wallets, payment gateways, and Mobile Money. Competition and cooperation between entities in the payment service market contribute to the development of Vietnam's digital economy. However, amid the rapid growth of digital technology, to continue promoting the development of electronic payments in the economy as a whole and the provision of payment services in particular, it is necessary to urgently improve the legal environment and enhance the operational quality of payment companies. In particular, it is essential to improve the effectiveness of coordination in crime prevention and control to ensure the security and safety of payment services. The article focuses on that urgency and recommends related solutions.*

Keywords: *e-wallet, payment intermediary, digital economy, digital payment*

¹ Faculty of Economics - Hanoi Open University